

Số: 3777/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa
giai đoạn 2016 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011–2020;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016–2020;

Căn cứ Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 18/12/2011 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011–2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2343/SNV-CCHC ngày 09/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện thành công Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh; thành viên Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh và

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thi hành);
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Các ban Đảng, tổ chức CTXH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, DL, LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3777/QĐ-UBND
ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước 2011 – 2020 của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, trên cơ sở đánh giá toàn diện, đúng mức những kết quả đạt được trong giai đoạn 2011 – 2015, mục tiêu cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020 tiếp tục bám sát mục tiêu chung và trọng tâm cải cách hành chính đã đề ra tại Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2020, đồng thời bổ sung và cụ thể hóa để đáp ứng yêu cầu thực tiễn của 05 năm tới như sau:

1. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế (GDP) hàng năm, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 05 năm (2016 – 2020) và tỷ lệ tăng bình quân hàng năm đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ít nhất 80% doanh nghiệp, nhà đầu tư hài lòng với cơ chế, chính sách do tỉnh ban hành. Xã hội hóa trong lĩnh vực sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo đạt tối thiểu 50%.

2. Giảm ít nhất 30% tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở đơn giản hóa, chuẩn hóa và thống nhất hóa về hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính, phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục cho cơ sở, hoàn thiện cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính ngay trong năm 2016.

Tỷ lệ cá nhân, tổ chức hài lòng về thủ tục hành chính năm 2020 đạt trên 80%.

3. Triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh gắn với đẩy mạnh tin học hóa, trực tuyến hóa giao dịch thủ tục hành chính ở cả ba cấp hành chính và các lĩnh vực ngành dọc; bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 80% vào năm 2020. Trong đó:

a) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến ở mức độ 4; tối thiểu 30% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến ở mức độ 4 (đến năm 2017 đạt tối thiểu 50% các chỉ tiêu trên).

Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông được luân chuyển, phối hợp xử lý dưới dạng điện tử trên mạng tin học giữa các cơ quan hành chính thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt tối thiểu 20% vào năm 2017 và 40% vào năm 2020;

c) Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt tối thiểu 10% vào năm 2017 và 30% vào năm 2020;

d) Tối thiểu 95% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 50% hộ, cá nhân kinh doanh kê khai nghĩa vụ thuế phát sinh từ việc cho thuê tài sản và lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô, xe máy qua mạng (đến năm 2017 đạt tối thiểu 50% các chỉ tiêu trên);

đ) Tối thiểu 90% cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện giao dịch thủ tục bảo hiểm xã hội điện tử;

e) Từ năm 2016, tỷ lệ hồ sơ trễ hạn trên các lĩnh vực: đất đai, môi trường, đầu tư, xây dựng, nhà ở, thuế, bảo hiểm xã hội, lao động – thương binh và xã hội giảm xuống còn dưới 10%.

4. Triển khai toàn diện Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định, hướng dẫn có liên quan, gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy, hoàn thiện vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh, tập trung đúng mức để tạo chuyển biến mạnh mẽ đối với UBND cấp xã.

Triển khai tinh giản biên chế đồng bộ với kiện toàn tổ chức bộ máy và đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo chức danh, vị trí việc làm.

5. Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực hoàn thành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội; 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp triển khai cơ cấu công chức, viên chức theo đúng đề án được duyệt.

6. Thực hiện khoán kinh phí hành chính cho 100% UBND xã, phường, thị trấn từ năm 2016. Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2016 – 2020, thực hiện các mục tiêu sau:

a) 100% đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện được Nhà nước xác định giá trị tài sản để giao quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp. Riêng đối

với các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo thì đẩy mạnh hoạt động theo cơ chế tự chủ, tiến tới tự chủ hoàn toàn, hạch toán như doanh nghiệp. Phần đầu mỗi ngành có ít nhất 01 đơn vị tự chủ hoàn toàn.

b) 100% cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi tiêu trung hạn 2017 – 2020 hoặc đến năm 2020 có đơn vị quản lý nhà nước được thí điểm giao dự toán kinh phí hoạt động theo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ (giao dự toán kinh phí theo kết quả đầu ra).

c) Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập y tế, giáo dục và đào tạo thuộc tỉnh đạt trên 80%.

7. Hoàn thiện và triển khai đồng bộ Chính quyền điện tử của tỉnh, kết nối và vận hành thông suốt mạng Hành chính điện tử của Chính phủ theo quy định của Chính phủ.

8. Từ năm 2016, 100% văn bản hành chính trong danh mục do UBND tỉnh quy định được gửi nhận hoàn toàn dưới dạng điện tử trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành liên thông ba cấp, không gửi kèm văn bản giấy.

9. Đầu tư đồng bộ hệ thống phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và tích hợp hoàn hảo với các ứng dụng dùng chung của tỉnh, phục vụ số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Hoàn thành cho toàn bộ các lĩnh vực quản lý trong năm 2017.

10. Toàn bộ cơ sở dữ liệu và dữ liệu trên các lĩnh vực quản lý nhà nước được số hóa kịp thời, đồng bộ, thực hiện tích hợp và liên thông cơ sở dữ liệu và dữ liệu quản lý hành chính nhà nước giữa các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện minh bạch hóa toàn bộ thông tin liên quan đến cơ chế, chính sách, đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên các cổng, trang thông tin điện tử tại tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách

a) Thực hiện toàn diện, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo để phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ tại Kế hoạch hành động số 4304/KH-UBND ngày 03/7/2015 của UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Khánh Hòa hai năm 2015 – 2016.

b) Rà soát, đánh giá nhu cầu lao động trên các lĩnh vực trọng điểm thu hút đầu tư, xây dựng và triển khai các biện pháp nâng cao năng lực hệ thống đào tạo nghề công lập theo nhu cầu thị trường và hội nhập quốc tế.

c) Rà soát, điều chỉnh hợp lý hóa các mục tiêu, xây dựng và triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện 4 chương trình kinh tế - xã hội và phát triển nhanh 3 vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh.

d) Rà soát, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa một số lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

đ) Xây dựng chiến lược và chính sách huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thu hút mạnh mẽ nguồn lực đầu tư toàn xã hội, sản xuất, khai thác hiệu quả thế mạnh kinh tế biển; gắn kết chặt chẽ chiến lược phát triển ngành công nghiệp, dịch vụ - du lịch với phát triển kinh tế biển; khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, hình thành các vùng sản xuất tập trung gắn với đổi mới mô hình, cơ chế tổ chức quản lý sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại.

e) Minh bạch hóa toàn bộ quy định, chính sách, cơ chế, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước; xây dựng cơ chế tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời về chính sách, thủ tục hành chính theo nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư.

g) Xây dựng cơ chế tổng hợp, điều phối thống nhất cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách, cơ chế để bảo đảm mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính, đồng thời đơn giản hóa thành phần, số lượng hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết theo mục tiêu đã đề ra.

Cập nhật toàn bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa vào cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thống nhất liên kết đến toàn bộ công, trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã. Đa dạng hóa hình thức, phương thức công khai thủ tục hành chính.

b) Thực hiện liên thông thủ tục hành chính, nối kết các quy trình thủ tục để giảm mạnh giấy tờ, biểu mẫu trùng lặp, phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng tin học.

c) Rà soát, đề xuất cải cách thủ tục hành chính trong nội bộ hành chính nhà nước, tập trung đối với các lĩnh vực: quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tài

chính ngân sách; tổ chức biên chế; thanh tra; tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị,... gắn với ứng dụng công nghệ thông tin.

d) Thực hiện thường xuyên, có hiệu quả các biện pháp hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Các sở, ngành, địa phương thực hiện toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

a) Nâng cấp, hoàn thiện Bộ phần mềm một cửa điện tử đáp ứng toàn bộ yêu cầu Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh, cập nhật xong cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có nhu cầu trong 6 tháng đầu năm 2016.

b) Thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử, quản lý toàn bộ quá trình giải quyết hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử tại các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã. Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử từ năm 2016.

c) Xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông đối với toàn bộ thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh, phục vụ cho việc triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông trực tuyến.

d) Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến ở mức độ 3, 4; triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến.

Thực hiện trực tuyến hóa biểu mẫu, tờ khai các thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 từ năm 2016.

d) Triển khai dịch vụ tin nhắn thông báo tiến độ giải quyết hồ sơ tự động và theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy chính quyền địa phương

a) Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, phân định cụ thể chức năng, phạm vi quản lý của các ngành, hợp lý hóa cơ cấu bên trong của các sở, ngành theo yêu cầu cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; quy chế hóa các mối quan hệ phối hợp công tác, quản lý liên ngành, lĩnh vực.

Triển khai tinh giản biên chế gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy và cải cách tài chính công.

b) Triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước.

c) Xây dựng, triển khai các biện pháp nâng cao năng lực hoạt động, quản lý nhà nước của cấp chính quyền cơ sở.

d) Hoàn thành, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án thành lập Đặc khu hành chính – kinh tế Bắc Vân Phong.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện các thể chế về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng, quản lý công chức, viên chức; triển khai cơ cấu công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm.

Triển khai phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức cho toàn bộ các sở, ngành, đơn vị, địa phương trong năm 2016.

b) Nghiên cứu xây dựng Đề án, triển khai đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chức danh, vị trí việc làm từ năm 2017, làm căn cứ quan trọng để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hàng năm, thực hiện tinh giảm biên chế, thí điểm cơ chế khoán ngân sách theo kết quả, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

c) Đổi mới nội dung chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo hướng tích cực, hiện đại; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng theo chức danh, vị trí việc làm; hoàn thiện chế độ khuyến khích tự đào tạo nâng cao trình độ, năng lực. Nghiên cứu, triển khai đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Nghiên cứu xây dựng và có lộ trình thực hiện thí điểm cơ chế đánh giá, sát hạch kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ của cán bộ, công chức theo định kỳ, làm căn cứ để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và thực hiện các chế độ, chính sách cán bộ có liên quan khác.

d) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức; xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm.

6. Cải cách tài chính công

a) Ban hành quyết định của UBND tỉnh về cơ chế khoán chi cho tất cả UBND xã, phường, thị trấn trong năm 2016.

b) Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Đề án sử dụng tài sản công để giao quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp.

c) Triển khai cơ chế tính toán đầy đủ chi phí trong giá thu viện phí, học phí theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, làm cơ sở cho các đơn vị sự nghiệp công lập y tế, giáo dục và đào tạo tiến tới tự chủ hoàn toàn.

d) Nghiên cứu xây dựng Đề án định lượng hóa về dự toán chi tiêu trung hạn hoặc kết quả đầu ra tại các cơ quan hành chính.

d) Thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh cho đầu tư công; tăng tiết kiệm chi hành chính.

7. Hiện đại hóa hành chính

a) Bổ sung, nâng cấp, hoàn thiện các ứng dụng dùng chung của tỉnh, tiến hành cập nhật đồng bộ, thống nhất cho toàn bộ các sở, ngành, địa phương và các cơ quan có nhu cầu khác trong 6 tháng đầu năm 2016, bảo đảm điều kiện thực hiện các chỉ tiêu tại điểm a, b, c khoản 3 Mục I Kế hoạch này.

b) Xây dựng hoàn thiện Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử trong năm 2016.

c) Xây dựng, triển khai Dự án hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử.

Hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm ứng dụng trên địa bàn tỉnh.

d) Rà soát hiện trạng và nhu cầu, lập và triển khai kế hoạch xây dựng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn và hướng dẫn kỹ thuật, triển khai số hóa cơ sở dữ liệu và dữ liệu quản lý tại các cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực; thực hiện tích hợp và liên thông cơ sở dữ liệu để quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính theo quy chế do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

e) Xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên mạng Internet, phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước từ năm 2016.

g) Triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho toàn bộ các đơn vị cấp xã trong năm 2016, song song với việc cải tiến, đổi mới mô hình thực hiện ở ba cấp hành chính theo hướng tích hợp điện tử hóa.

(Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, kết quả, tiến độ và phân công trách

nhệm thực hiện từng năm tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Việc rà soát, cập nhật, bổ sung và cụ thể hóa được thực hiện thông qua Kế hoạch cải cách hành chính được UBND tỉnh ban hành hàng năm cho phù hợp với các chỉ đạo mới của Trung ương, Tỉnh ủy và yêu cầu thực tiễn)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm thực hiện:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại các điểm a, d, đ, e, g khoản 1, mục II Kế hoạch.

b) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ tại điểm b khoản 1, mục II Kế hoạch.

c) Các cơ quan được phân công trách nhiệm thường trực các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh chủ trì tham mưu triển khai nhiệm vụ tại điểm c khoản 1, mục II Kế hoạch.

d) Sở Tư pháp chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 2, mục II, bảo đảm đạt mục tiêu đề ra tại khoản 2, mục I Kế hoạch.

đ) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 3, mục II Kế hoạch. Chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ tại các điểm a, b, c khoản 4; khoản 5; điểm e khoản 7, mục II Kế hoạch.

e) Sở Tài chính chủ trì tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại điểm a, c khoản 6, mục II Kế hoạch.

g) Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ tại khoản 7, mục II Kế hoạch theo chức năng.

h) Sở Y tế chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ tại điểm b khoản 6, mục II Kế hoạch.

i) Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động – Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về hoàn thành các chỉ tiêu tại các điểm b, c, d, đ, e khoản 3, mục I Kế hoạch.

2. Căn cứ phân công tại khoản 1 Mục này, các Sở chủ trì chịu trách nhiệm đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp hàng năm, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của tỉnh trong tháng 11 năm trước năm kế hoạch. Đồng thời, căn cứ kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của tỉnh, tham mưu UBND tỉnh xây dựng, triển khai kế hoạch chi tiết thực hiện

... ..

... ..

Phụ lục

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP, KẾT QUẢ, TIẾN ĐỘ
VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016 – 2020**
(Kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Kết quả	Lộ trình triển khai cụ thể	Phân công trách nhiệm thực hiện
I	NĂM 2016			
1	Xây dựng cơ chế tổng hợp, điều phối thống nhất cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách, cơ chế để bảo đảm mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra.	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, hoàn thiện các quy định, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.	Từ quý I – IV/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan (thuế, đất đai, xây dựng, môi trường, nông nghiệp, công thương, lao động, tin dụng...) tham mưu UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Quy chế.
2	Rà soát, điều chỉnh hợp lý hóa các mục tiêu, xây dựng và triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện 4 chương trình kinh tế - xã hội và phát triển nhanh 3 vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh.	Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung mục tiêu của các Chương trình. Các quy định, chính sách được UBND tỉnh ban hành.	Từ 2016 - 2017	Các Sở thường trực Chương trình chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh. Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện các thể chế, chính sách sau khi ban hành.
3	Rà soát, đánh giá nhu cầu lao động trên các lĩnh vực trọng điểm thu hút đầu tư, xây dựng và triển khai các biện pháp nâng cao năng lực hệ thống đào tạo nghề công lập theo nhu cầu thị trường và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng đào tạo để phát triển nhanh nguồn nhân	Đề án và các chính sách triển khai được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành.	Ban hành các văn bản trong năm 2016. Triển khai thực hiện xuyên suốt giai đoạn 2016	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai Đề án, chính sách sau khi được ban hành.

	lực chất lượng cao.		- 2020	
4	Chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính đồng thời đơn giản hóa thành phần, số lượng hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục.	Danh mục thủ tục hành chính và Bộ thủ tục chuẩn hóa được Chủ tịch UBND tỉnh công bố	Hoàn thành chậm nhất quý II/2016. Triển khai thường xuyên khi có thay đổi thủ tục hành chính.	Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa trong quá trình rà soát, cập nhật Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa. Sở Tư pháp chủ trì thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố bảo đảm yêu cầu đề ra.
5	Cập nhật toàn bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa vào cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thống nhất liên kết đến toàn bộ công, trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.	Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính chuẩn hóa được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Tạo liên kết tới toàn bộ trang, công thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh	Hoàn thành trong tháng 6/2016	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan thực hiện theo đúng Quy chế phối hợp được UBND tỉnh ban hành. Sở Tư pháp chủ trì theo dõi, đôn đốc để bảo đảm tiến độ.
6	Nâng cấp, hoàn thiện Phần mềm một cửa điện tử đáp ứng toàn bộ yêu cầu Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh, cập nhật xong cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.	Phần mềm hoàn thiện được cập nhật, chuyển giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Trong 6 tháng đầu năm 2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện.
7	Thực hiện liên thông thủ tục hành chính, nối kết các quy trình thủ tục để giảm mạnh giấy tờ, biểu mẫu trùng lặp, phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng tin học.	Phần mềm một cửa điện tử được bổ sung tính năng liên thông xử lý hồ sơ điện tử giữa các cơ quan liên quan; triển khai kết nối theo quy trình giải quyết thủ tục.	Trong năm 2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì bổ sung chức năng, tính năng Phần mềm một cửa điện tử. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan triển khai tin học hóa quy trình liên thông trên Phần mềm sau khi được UBND tỉnh phê

				duyet
8	Thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử, quản lý toàn bộ quá trình giải quyết hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử tại các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã. Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính trên Phần mềm một cửa điện tử từ năm 2016.	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Toàn bộ sở, ngành, địa phương triển khai đồng bộ, hiệu quả.	Từ quý III/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện
9	Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến ở mức độ 3, 4; triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến.	Quyết định của UBND tỉnh công bố cập nhật danh mục thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4.	Thực hiện xuyên suốt cả giai đoạn 2016 - 2020	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh thực hiện.
10	Thực hiện trực tuyến hóa biểu mẫu, tờ khai các thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 từ năm 2016.	Biểu mẫu trực tuyến được tích hợp vào thành phần hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến.	Theo tiến độ Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp triển khai thực hiện.
11	Xây dựng giải pháp phối hợp liên thông giữa các cơ quan hành chính với Kho bạc Nhà nước, ngân hàng để thực hiện thủ tục trực tuyến mức độ 4.	Quy chế và giải pháp kỹ thuật kết nối trực tuyến được triển khai để phục vụ thanh toán trực tuyến cho tổ chức, cá nhân.	Trong năm 2016	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, đơn vị có liên quan đề xuất UBND tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được duyệt.
12	Triển khai dịch vụ tin nhắn thông báo tiến độ giải quyết hồ sơ tự động và theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân.	Phương án được UBND tỉnh phê duyệt.	Từ quý II/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện.
13	Xây dựng, triển khai ứng dụng khảo sát trực tuyến ý kiến của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.	Ứng dụng được tích hợp trên Cổng thông tin Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính các sở,	Hoàn thành trong quý IV/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện.

		ngành, UBND cấp huyện, các cổng thông tin của UBND tỉnh.		
14	Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, phân định cụ thể chức năng, phạm vi quản lý của các ngành, hợp lý hóa cơ cấu bên trong của các sở, ngành theo yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.	Quyết định của UBND tỉnh kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; các quy chế phối hợp.	Theo tiến độ hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương	Các Sở chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu triển khai thực hiện.
15	Triển khai tinh giản biên chế gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy và cải cách tài chính công.	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt.	Từ 2016 - 2020	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo Đề án. Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc và tổng hợp.
16	Triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước.	Các quy định, chỉ đạo triển khai thực hiện.	Từ 2016 - 2017	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu chỉ đạo triển khai. Các sở, ngành, địa phương thực hiện theo quy định, chỉ đạo của cấp trên.
17	Triển khai cơ cấu công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm.	Theo Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt.	Từ 2016 - 2020	Các sở, ngành, địa phương triển khai theo Đề án được phê duyệt. Sở Nội vụ tham mưu hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra.
18	Triển khai phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức cho toàn bộ các sở, ngành, đơn vị, địa phương.	Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức được tin học hóa trên phần mềm và đưa vào khai thác, sử dụng.	Trong năm 2016	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương triển khai theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ. Quản lý, vận hành Phần mềm theo phân quyền.
19	Khoán chi cho tất cả UBND xã, phường, thị trấn.	Quyết định của UBND tỉnh về cơ chế khoán chi cho tất cả UBND xã, phường, thị trấn.	Trong năm 2016	Sở Tài chính chủ trì tham mưu. UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo triển khai theo phân công, phân cấp.
20	Bổ sung, nâng cấp, hoàn thiện các ứng dụng	Các phần mềm được cập	Trong 6 tháng	Sở Thông tin và Truyền thông chủ

	đồng chung của tỉnh, tiến hành cập nhật đồng bộ, thống nhất cho toàn bộ các sở, ngành, địa phương và các cơ quan có nhu cầu khác.	nhật chức năng, tính năng đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng; triển khai đồng bộ cho tất cả các sở, ngành, địa phương.	đầu năm 2016	trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh kế hoạch triển khai. Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp theo kế hoạch.
21	Xây dựng hoàn thiện Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử.	Kiến trúc Chính quyền điện tử được phê duyệt, làm cơ sở để triển khai các nhiệm vụ công nghệ thông tin.	Từ quý I – II/2016	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh.
22	Xây dựng, triển khai Dự án hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử.	Dự án (đề án) được UBND tỉnh phê duyệt	Từ 2016 - 2018	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu UBND tỉnh.
23	Rà soát hiện trạng và nhu cầu, lập và triển khai kế hoạch xây dựng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Lập kế hoạch triển khai khảo sát, đánh giá hiện trạng và nhu cầu; triển khai xây dựng các phần mềm theo phương án được UBND tỉnh phê duyệt.	2016 - 2018	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện.
24	Xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên mạng Internet, phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.	Đề án trên khai được UBND tỉnh phê duyệt. Triển khai xây dựng Trung tâm Dịch vụ hành chính công theo lộ trình Đề án.	2016 - 2017	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện.
25	Triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho toàn bộ các đơn vị cấp xã trong năm 2016, song song với việc cải tiến, đổi mới mô hình thực hiện ở ba cấp hành chính theo hướng tích	Mô hình khung và kế hoạch triển khai được phê duyệt.	Hoàn thành triển khai cho UBND cấp xã trong năm 2016	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện.

	hợp điện tử hóa.			
II	NĂM 2017			
1	Tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch hành động số 4304/KH-UBND ngày 03/7/2015 của UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Khánh Hòa hai năm 2015 – 2016. Trên cơ sở đó, xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp thực hiện toàn diện, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển kết cấu hạ tầng, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ.	Các cơ chế, chính sách được HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ.	Trong quý I/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu kế hoạch tổng kết; phân công các sở, ngành rà soát, báo cáo đánh giá và đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp. Tổ chức Hội nghị tổng kết để hoàn thiện các đề xuất chính sách trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh.
2	Rà soát, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa một số lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.	Đề án của từng lĩnh vực được UBND tỉnh phê duyệt.	Từ 2017 - 2020	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động – Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, trình UBND tỉnh Đề án triển khai. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đơn đốc. Các Sở: Tài chính, Nội vụ phối hợp, thẩm định.
3	Minh bạch hóa toàn bộ quy định, chính sách, cơ chế, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Xây dựng cơ chế tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời về chính sách, thủ tục hành chính theo nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư.	- Quy chế được UBND tỉnh ban hành. - Các trang, cổng thông tin có giao diện tiếng nước ngoài để giới thiệu cơ chế, chính sách; công khai và hướng dẫn thủ tục hành chính (Thực	- Quý II/2017 - Theo tiến độ Đề án	- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, tổ chức hội, hiệp hội xây dựng Quy chế trình UBND tỉnh và chủ trì theo dõi việc thực hiện. - Sở Nội vụ chủ trì.

		hiện đồng bộ với tiến trình xây dựng Trung tâm Dịch vụ hành chính công trên Internet).		
4	Triển khai đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chức danh, vị trí việc làm, làm căn cứ quan trọng để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hàng năm, thực hiện tinh giản biên chế, thí điểm cơ chế khoán ngân sách theo kết quả, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.	Nghiên cứu, xây dựng Đề án trình UBND tỉnh; trong đó: tập trung lượng hóa công việc theo vị trí việc làm, ngạch và chức danh công chức; lượng hóa kết quả đầu ra; xây dựng hệ thống tiêu chí và quy trình đánh giá.	Hoàn thành Đề án trong năm 2017. Triển khai từ 2017 - 2020	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các chuyên gia, đơn vị nghiên cứu tham mưu xây dựng Đề án. Sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt, tham mưu phương án triển khai thí điểm trước khi nhân rộng.
5	Nghiên cứu, triển khai đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.	Đề án phương pháp đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được UBND tỉnh phê duyệt.	Hoàn thành và triển khai từ năm 2017	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh.
6	Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Đề án sử dụng tài sản công để giao quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp.	Đề án được phê duyệt theo thẩm quyền được phân cấp.	Hoàn thành và triển khai từ năm 2017	Sở Tài chính chủ trì tham mưu chỉ đạo xây dựng Đề án, hướng dẫn thẩm định và phê duyệt để làm căn cứ triển khai.
7	Nghiên cứu xây dựng Đề án định lượng hóa về dự toán chi tiêu trung hạn hoặc kết quả đầu ra tại các cơ quan hành chính.	Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt	Trong quý II/2017	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện thí điểm tại một số cơ quan, đơn vị.
8	Hoàn thành các phần mềm nghiệp vụ, triển khai từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã. Thực hiện kết nối, tích hợp liên thông với các ứng dụng dùng chung, giữa các ngành, các cấp.	- Các sở, ngành, địa phương triển khai xử lý nghiệp vụ trên các phần mềm được trang bị. - Triển khai liên thông,	- Trong quý IV/2017 - Từ quý	- Sở Thông tin và Truyền thông

		tích hợp cơ sở dữ liệu, dữ liệu quản lý theo Kiến trúc Chính quyền điện tử đã được phê duyệt.	IV/2017	chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện theo kế hoạch được duyệt.
9	Hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm ứng dụng trên địa bàn tỉnh.	Đề án và các quy chế được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành. Xây dựng các thể chế và tổ chức để vận hành mô hình.		Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu UBND tỉnh.
10	Xây dựng trang thông tin điện tử cho UBND cấp xã để cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành, phục vụ quản lý nhà nước; đáp ứng nhu cầu thông tin của Nhân dân về cơ chế, chính sách; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân đối với hoạt động của chính quyền cấp xã, minh bạch hóa và tăng cường trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng chỉ số PAPI của tỉnh.	Trang thông tin điện tử UBND cấp xã đi vào vận hành; thực hiện liên kết với Cổng thông tin UBND cấp huyện.	Từ 2017 - 2018	UBND huyện, thị xã, thành phố lập kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện với lộ trình hợp lý, ưu tiên triển khai trước cho các đơn vị cấp xã có nhu cầu và có năng lực quản lý vận hành. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp.
III	NĂM 2018			
1	Xây dựng chiến lược và chính sách huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thu hút mạnh mẽ nguồn lực đầu tư toàn xã hội, sản xuất, khai thác hiệu quả thế mạnh kinh tế biển; gắn kết chặt chẽ chiến lược phát triển ngành công nghiệp, dịch vụ - du lịch với phát triển kinh tế biển;	Đề án triển khai và các quy định, chính sách được HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành	Hoàn thành trong năm 2018. Triển khai từ năm 2018 trở đi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành, cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, phối hợp và tổng hợp trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.
2	Xây dựng cơ chế khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, hình thành các vùng sản xuất tập trung gắn với đổi mới mô hình, cơ chế tổ chức quản lý sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại.	Các đề án nghiên cứu và kế hoạch, chính sách triển khai được UBND tỉnh phê duyệt. Hoàn thành một số mô hình	Hoàn thành các đề án, chính sách trong năm 2018. Triển khai mô	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các đơn vị nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

		điểm đề rút kinh nghiệm nhân rộng	hình điểm từ năm 2018 – sau 2020	
3	Nghiên cứu, triển khai ủy quyền, phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho các sở, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã đồng bộ với triển khai ủy quyền, phân cấp thẩm quyền quản lý theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Từ 2018 - 2019	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, địa phương xây dựng đề án trình UBND tỉnh; tham mưu triển khai sau khi được phê duyệt.
4	Thực tuyến hóa ở mức độ 4 đối với toàn bộ thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện ở cả ba cấp hành chính.	Quy định, quy chế tổ chức thực hiện được UBND tỉnh ban hành.	Trong quý II/2018	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tư pháp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.
5	Rà soát, đánh giá, tiếp tục hoàn thiện Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên Internet; bổ sung các tiện ích, kênh và hình thức tương tác, hỗ trợ thực hiện dịch vụ công cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.	Báo cáo đánh giá và đề xuất phương hướng, kế hoạch cụ thể cho giai đoạn tiếp theo.	Hoàn thành chậm nhất quý III/2018	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp tổ chức đánh giá hiệu quả; lấy ý kiến xây dựng phương án hoàn thiện Trung tâm Dịch vụ hành chính công.
6	Thực hiện thí điểm cơ chế đánh giá, sát hạch kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ của cán bộ, công chức theo định kỳ, làm căn cứ để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và thực hiện các chế độ, chính sách cán bộ có liên quan khác.	Đề án và kế hoạch triển khai chi tiết được UBND tỉnh phê duyệt.	Hoàn thành chậm nhất quý II/2018. Triển khai thí điểm từ 2018 – 2020.	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, các đơn vị nghiên cứu xây dựng Đề án trình UBND tỉnh; xin ý kiến cấp thẩm quyền về kế hoạch triển khai thí điểm trước khi thực hiện.
7	Triển khai cơ chế tính toán đầy đủ chi phí trong giá thu viện phí, học phí theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, làm cơ sở cho các đơn vị sự nghiệp công lập y tế, giáo dục và đào tạo tiến tới tự chủ hoàn toàn.	Các đề án (phương án), quy định được HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành	Trong năm 2018 ít nhất mỗi lĩnh vực có 01 đơn vị thực hiện cơ chế này	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các ngành triển khai thực hiện.

8	Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn và hướng dẫn kỹ thuật, triển khai số hóa cơ sở dữ liệu và dữ liệu quản lý tại các cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực.	Hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chế thực hiện được phê duyệt, ban hành theo thẩm quyền.	Trong quý III/2018	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu UBND tỉnh.
IV	NĂM 2019			
1	Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án và các chính sách nâng cao năng lực hệ thống đào tạo nghề công; xây dựng phương hướng nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo.	Báo cáo tổng kết, đánh giá; phương hướng nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo trình UBND tỉnh.	Trong quý II/2019	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết; xây dựng phương hướng nhiệm vụ và chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện.
2	Rút kinh nghiệm thí điểm đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chức danh, vị trí việc làm; triển khai nhân rộng cho các sở, ngành, địa phương.	Báo cáo đánh giá kết quả thí điểm và đề xuất phương án nhân rộng.	Trong quý III/2019	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh.
3	Đánh giá rút kinh nghiệm thí điểm định lượng hóa về dự toán chi tiêu trung hạn hoặc kết quả đầu ra tại các cơ quan hành chính; xây dựng phương án triển khai nhân rộng áp dụng.	Báo cáo đánh giá kết quả thí điểm và đề xuất phương án nhân rộng.	Trong quý IV/2019	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh.
4	Thực hiện tích hợp và liên thông cơ sở dữ liệu để quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính theo quy chế do cơ quan có thẩm quyền ban hành.	Các khối cơ sở dữ liệu và dữ liệu quản lý nhà nước được hình thành và tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng theo quy chế; bảo đảm yêu cầu tích hợp và liên thông cao độ.	Triển khai từ 2019 – sau 2020	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế, hướng dẫn về tổ chức, tạo lập cơ sở dữ liệu, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu và dữ liệu số hóa trên nền hạ tầng kỹ thuật thống nhất; phục vụ yêu cầu khai thác, sử dụng thông suốt, nhanh chóng, chính xác.
5	Hoàn thành các nội dung cơ bản của Chính quyền điện tử.	Hoàn thành các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin theo lộ trình xây dựng Chính	Trong quý IV/2019	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đơn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện.

		quyền diện tử; thực hiện đánh giá hệ thống; xác định nhu cầu và phương án giai đoạn tiếp theo.		
V	NĂM 2020			
1	Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện 4 chương trình kinh tế - xã hội; xây dựng phương hướng nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo.	Các báo cáo, dự thảo trình Tỉnh ủy; HĐND tỉnh	Trong quý II/2020	Các sở thường trực chương trình tham mưu UBND tỉnh
2	Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước; xây dựng phương hướng nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo.	Báo cáo chuyên đề phục vụ tổng kết 10 năm thực hiện công tác cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể của Chính phủ	Trong quý II/2020	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh
3	Rút kinh nghiệm thi điểm cơ chế đánh giá, sát hạch kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ của cán bộ, công chức theo định kỳ; triển khai nhân rộng áp dụng.	Báo cáo đánh giá kết quả thi điểm và phương án nhân rộng được duyệt	Trong quý III/2020	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh
4	Đánh giá toàn diện hiệu quả vận hành Chính quyền diện tử của tỉnh; xây dựng định hướng phát triển cho giai đoạn tiếp theo.	Báo cáo đánh giá hệ thống; phương án tiếp tục triển khai sau 2020	Trong quý II/2020	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức đánh giá toàn diện hiệu quả vận hành hệ thống; xác định nhu cầu và chỉ đạo phương hướng tiếp tục triển khai.
5	Tổng kết, đánh giá kết quả cải cách hành chính giai đoạn II (2016 - 2020) và 10 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ; xây dựng phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 10 năm tiếp theo (2021 - 2030).	Báo cáo tổng kết, đánh giá công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020; phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2030.	Thực hiện theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh

Faint, illegible text at the top of the page, possibly a header or title.

Main body of the page containing very faint, illegible text, possibly a list or a series of entries.